

**CÔNG TY CỔ PHẦN
GẠCH NGÓI TỪ SƠN**

Đ/c: Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh
Giấy CN ĐKDN số 2300101958
do Sở KH và ĐT tỉnh Bắc Ninh
cấp ngày 09/11/2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Ninh, ngày 30 tháng 7 năm 2022

Số...65.../NQ-HĐQT

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Thực hiện quý 2 kế hoạch quý 3 năm 2022

HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI TỪ SƠN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần gạch ngói Từ Sơn;
- Căn cứ Văn bản số 63/HĐQT ngày 27/7/2022 về việc xin ý kiến HĐQT và BKS về thực hiện quý 2 và kế hoạch quý 3 năm 2022;
- Căn cứ Biên bản số 64/BB-HĐQT ngày 30/7/2022 về việc kiểm phiếu biểu quyết (bản góp ý) của các ông/bà Thành viên HĐQT và BKS Công ty.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua kết quả SXKD quý 2 năm 2022

1. Một số chỉ tiêu chính:

TT	Khoản mục	ĐVT	Kế hoạch 2022	Kế hoạch quý 2	Thực hiện quý 2	Tỷ lệ %
1	Các khoản nộp ngân sách	Tr đ	2 872	600	280	46
2	Các khoản phải thu bán hàng	Tr đ	2 672	2 200	2 249	102
3	Trị giá thành phẩm tồn kho	Tr đ	5 785	9 726	13 990	143
4	Khấu hao cơ bản TSCĐ	Tr đ	1 805	450	422	93
5	Doanh thu bán hàng	Tr đ	18 190	5 000	2 345	46
6	Lợi nhuận trước thuế	Tr đ	>0	- 500	-2 867	-
7	Lao động bình quân	Người	70	63	58	92
8	Thu nhập bình quân	Tr đ/Th	6 431	6 500	7 700	118
9	Năng xuất lao động	Tr đ/Ng	235	79	41	51



TT	Khoản mục	ĐVT	Kế hoạch 2022	Kế hoạch quý 2	Thực hiện quý 2	Tỷ lệ %
10	Sản lượng sản xuất	1000 v	14 300	3 800	4 038	106
11	Sản lượng tiêu thụ	1000 v	17 854	6 250	2 730	43
12	Sản lượng tồn kho	1000 v	7 115	9 984	13 745	137
13	Đầu tư XDCB	Tr đ	8 300	1 000	0	0
14	Tỷ lệ A1/AB	%	85	85	75	88
15	Tỷ lệ thu hồi A+B/Mộc	%	96,5	96,5	96,7	100

2. Kế hoạch quý 3 năm 2022

TT	Khoản mục	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện quý 2	Kế hoạch quý 3
1	Các khoản nộp ngân sách	Tr đ	2 872	280	600
2	Các khoản phải thu	Tr đ	2 672	2 249	2 000
3	Trị giá thành phẩm tồn kho	Tr đ	5 785	13 990	11 237
4	Lao động bình quân	Người	70	58	58
5	Khấu hao cơ bản TSCĐ	Tr đ	1 805	422	420
6	Doanh thu bán sản phẩm	Tr đ	18 190	2 345	4 500
7	Lợi nhuận trước thuế	Tr đ	>0	-2 867	-1 000
8	Năng suất lao động	Tr đ/Ng	235	41	77
9	Sản lượng sản xuất	1000 v	14 300	4 038	2 600
10	Sản lượng tiêu thụ	1000 v	17 854	2 730	5 300
11	Số lượng tồn kho	1000 v	7 115	13 745	11 045
12	Thu nhập bình quân	Tr.đ/tháng	6, 431	7, 700	6, 500
13	Đầu tư XDCB	Tr đ	8 300	0	1 000
14	Tỷ lệ A1/AB	%	85	75	85
15	Tỷ lệ A+B/Mộc	%	96,5	96,5	96,5

3. Các công việc khác

3.1. Cho phép Nhà máy Từ Sơn dừng sản xuất gián đoạn để tổ chức lại sản xuất các sản phẩm có hiệu quả. Thời gian dừng sản xuất và hoạt động trở lại do Giám đốc Công ty thực hiện.

3.2. Tiếp tục thực hiện thủ tục xin chuyển đổi mục đích sử dụng đất, từ đất sản xuất sang đất thương mại, dịch vụ trên diện tích đất còn hạn sử dụng của Nhà máy Hải Dương.

3.3. Để tạo điều kiện tiêu thụ cho phép “ Giảm giá bán 1 số loại sản phẩm tồn kho đã được trích lập dự phòng giảm giá”. Với các điều kiện:

- Số lượng: Theo đề nghị của Giám đốc điều hành, xác định rõ từng chủng loại, đơn giá bán và thời gian sản xuất.
- Không cho nợ và không bán hàng cho các đối tác đối trừ công nợ.
- Đề nghị Ban kiểm soát giám sát chặt chẽ các lô hàng bán giảm giá và báo có hàng tháng cho Hội đồng quản trị.

3.4. Tận dụng khai thác năng lực hiện có; cho phép thuê nhân lực bên ngoài, nhân công nhà rồi để sản xuất các sản phẩm gạch đặc thù có giá trị.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Hội đồng quản trị Công ty giao cho Giám đốc điều hành Công ty tổ chức triển khai thực hiện theo đúng nội dung và tinh thần của Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như điều 2 ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY
Nguyễn Văn Cơ